

Số: 70/2020/QĐST- HNGĐ

Mộc Châu, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2019/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N – Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Chu Khắc T – Sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Chu Khắc C - Sinh năm: 1999 -
Địa chỉ: Tiểu Khu 19/5, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 59, 62 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a, b, đ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tài sản chung:

+ Giao cho bà N được quản lý sử dụng: 01 Trang trại bò sữa, trong đó có 01 nhà xây cấp bốn và toàn bộ công trình vệ sinh + 01 sân lợp mái tôn, tổng diện tích 120,3m²; 02 dãy chuồng bò xây lợp tôn + 01 sân đổ bê tông, tổng diện tích 701,4m²; 01 bể xây ủ urop ngô diện tích 102,4m² cùng với diện tích đất 14.300,3m² nhận khoán của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu. Tại trại 2 thuộc đơn vị 19/5 của Công ty Cổ phần Giống Bò sữa Mộc Châu, Đất có vị trí tiếp giáp như sau: Phía Đông giáp đất Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu, có chiều dài 81,3m; Phía Tây giáp đường đi trại 2, có chiều dài 71,6m; Phía Nam giáp đất nhà bà Luyến có chiều dài 192,9m; Phía Bắc giáp đất nhà ông Hùng, có chiều dài 156,6m. Thuộc tiểu khu 19/5 thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. (Có sơ đồ diện tích đất kèm theo).

21 con bò sinh sản, 10 con bê nhỡ, 3 con bê nhỏ.

Tổng giá trị tài sản là 1.350.000.000đ (Một tỷ, ba trăm, năm mươi triệu đồng).

Bà N có trách nhiệm thanh toán phần giá trị tài sản chênh lệch cho ông T là 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng chẵn).

+ Giao cho ông T được quản lý sử dụng: số tiền 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng) tiền bà N thanh toán phần giá trị tài sản chênh lệch; 01 xe máy AIR BLADE trị giá 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Tổng giá trị tài sản ông T được quản lý, sử dụng là 715.000.000đ (Bảy trăm mười lăm triệu đồng).

+ Giao cho anh Chu Khắc C được quản lý, sử dụng 01 con trâu cái trị giá 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Về nợ chung:

Giao cho bà N có trách nhiệm trả nợ cho Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu số tiền 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng).

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 15.200.000 đồng (Mười năm triệu hai trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003566 ngày 26/12/2019. Bà Nguyễn Thị N phải nộp 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng); Ông Chu Khắc T phải chịu 17.875.000 đồng (Mười bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 điều 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh